

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN  
Số: 797 /TCHQ-TXNK  
V/v thực hiện thông tư số  
274/2016/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2017

Kính gửi: Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

Ngày 14/11/2016, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 274/2016/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí hải quan và lệ phí hàng hóa, phương tiện quá cảnh. Trong quá trình thực hiện, Tổng cục Hải quan nhận được phản ánh vướng mắc liên quan đến mức thu, chế độ thu, nộp phí hải quan, lệ phí hàng hóa, phương tiện quá cảnh. Để thống nhất thực hiện, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ thông tư số 274/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí hải quan và lệ phí hàng hóa, phương tiện quá cảnh và các văn bản hướng dẫn liên quan sau:

- Thông tư số 194/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí hải quan và lệ phí ra vào cảng hàng không, sân bay đối với chuyến bay của nước ngoài đến cảng hàng không Việt Nam;
- Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.
- Thông tư số 42/2015/TT-BTC ngày 27/03/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan đối với phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh.
- Thông tư số 13/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính quy định chi tiết thủ tục kiểm tra, giám sát, tạm dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có yêu cầu bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; kiểm soát hàng giả và hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

### **1. Mức thu phí hải quan, lệ phí hàng hóa, phương tiện quá cảnh (sau đây gọi là phí, lệ phí hải quan):**

- Phí hải quan đăng ký tờ khai: 20.000 đồng/tờ khai đối với đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu (bao gồm cả hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu là phương tiện vận tải đường biển, đường sông, đường sắt, đường bộ).
- Phí hải quan kiểm tra, giám sát hoặc tạm dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có yêu cầu bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ: 200.000 đồng/01 đơn.
- Phí hải quan: 50 USD/ chuyến bay đến đối với chuyến bay của nước ngoài đến các cảng hàng không Việt Nam.

- Lệ phí đối với phương tiện quá cảnh đường bộ: 200.000 đồng/phương tiện
- Lệ phí đối với phương tiện quá cảnh đường thủy: 500.000 đồng/phương tiện.

## **2. Các trường hợp miễn, không thu thu phí, lệ phí hải quan:**

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 274/2016/TT-BTC; Điều 3 Thông tư số 194/2016/TT-BTC nêu trên.

Lưu ý: Các trường hợp khác được miễn hoặc không thu theo Thông tư 172/2010/TT-BTC nhưng không được quy định tại Điều 3 Thông tư số 274/2016/TT-BTC; Điều 3 Thông tư số 194/2016/TT-BTC thì tiếp tục thực hiện thu phí, lệ phí theo quy định.

## **3. Người nộp phí, lệ phí hải quan:**

Người nộp phí, lệ phí hải quan nộp theo tháng hoặc theo từng lần phát sinh theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 274/2016/TT-BTC.

## **4. Tổ chức thu phí, lệ phí hải quan:**

- Cơ quan hải quan thực hiện thu phí, lệ phí theo quy định tại Thông tư số 274/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.

Đối với phí hải quan kiểm tra, giám sát hoặc tạm dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có yêu cầu bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ thì chủ thể quyền sở hữu trí tuệ đã được bảo hộ theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ nộp đơn đề nghị cơ quan hải quan áp dụng các biện pháp kiểm tra, giám sát hoặc tạm dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có dấu hiệu xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và nộp phí hải quan tại đơn vị nộp đơn.

- Đơn vị được ủy nhiệm thu phí, lệ phí thực hiện theo quy định tại Điều 6, Điều 7 Thông tư số 274/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.

- Các Cảng vụ hàng không Việt Nam thực hiện kê khai, thu, nộp phí hải quan theo quy định tại Thông tư số 194/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính.

## **5. Khai phí, lệ phí hải quan:**

- Cơ quan hải quan thực hiện khai phí, lệ phí hải quan đối với các khoản phí, lệ phí hải quan theo quy định tại Thông tư số 274/2016/TT-BTC theo tháng và quyết toán năm đối với cơ quan thuế.

- Hồ sơ khai phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước theo tháng là Tờ khai phí, lệ phí theo mẫu số 01/PHLP ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.

Lưu ý: Chỉ tổng hợp số phải thu, đã thu các khoản phí, lệ phí của tờ khai phát sinh trong năm 2017 để quyết toán với cơ quan thuế.

- Định kỳ sau khi khóa sổ kê toán và kê khai với cơ quan thuế, cơ quan hải quan chuyển nộp 100% số tiền lệ phí hàng hóa, phương tiện quá cảnh vào ngân sách nhà nước theo đúng chương, mục quy định.

- Hồ sơ khai quyết toán năm phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước là Tờ khai quyết toán phí, lệ phí năm theo mẫu số 02/PHLP ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên trên.

#### **6. Hạch toán thu NSNN đối với khoản phí, lệ phí nộp NSNN**

- Hạch toán thu phí, lệ phí thực hiện theo quy định tại Thông tư số 174/2015/TT-BTC ngày 10/11/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn kê toán nghiệp vụ thuế và thu khác đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

- Đối với khoản lệ phí do cơ quan hải quan thu, căn cứ Báo cáo của Kho bạc Nhà nước khi cơ quan hải quan chuyển tiền lệ phí từ tài khoản tạm thu nộp NSNN, hạch toán:

Nợ TK 333 (TK chi tiết tương ứng)

Có TK 112 (TK chi tiết tương ứng)

Cuối kỳ kết chuyển

Nợ TK 712 (TK chi tiết tương ứng)

Có TK 333 (TK chi tiết tương ứng)

- Đối với phí hải quan đối với tàu bay, căn cứ Chứng từ nộp tiền có xác nhận của Kho bạc Nhà nước do các Cảng vụ hàng không Việt Nam chuyển nộp NSNN, hạch toán

Nợ TK 333 (TK chi tiết tương ứng)

Có TK 712 (TK chi tiết tương ứng)

Cuối kỳ kết chuyển

Nợ TK 712 (TK chi tiết tương ứng)

Có TK 333 (TK chi tiết tương ứng)

Tổng cục Hải quan thông báo để các Cục Hải quan tỉnh, thành phố biết và thực hiện./.

*Noi nhận:* ✓

- Như trên;
- Thứ trưởng Vũ Thị Mai (để b/c);
- Cục CNTT& TKHQ (để biết và thực hiện);
- Cục GSQD (để thực hiện);
- Lưu: VT; TXNK-Nhung (03b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Dương Thái